

Ngày 30/09/2025	3,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.3%	225.3%	2014.3

	Q3/25	
ROE	24.3%	+/- YoY ▲ 13.5%

	Q3/25		
DT thuần	217	QoQ ▲ 15.0 ▲ 7.5%	YoY ▲ 41.0 ▲ 23.4%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	580	YoY ▲ 95.0 ▲ 19.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	99.9	QoQ ▲ 6.90 ▲ 7.4%	YoY ▲ 58.1 ▲ 139%
	tỷ VNĐ		

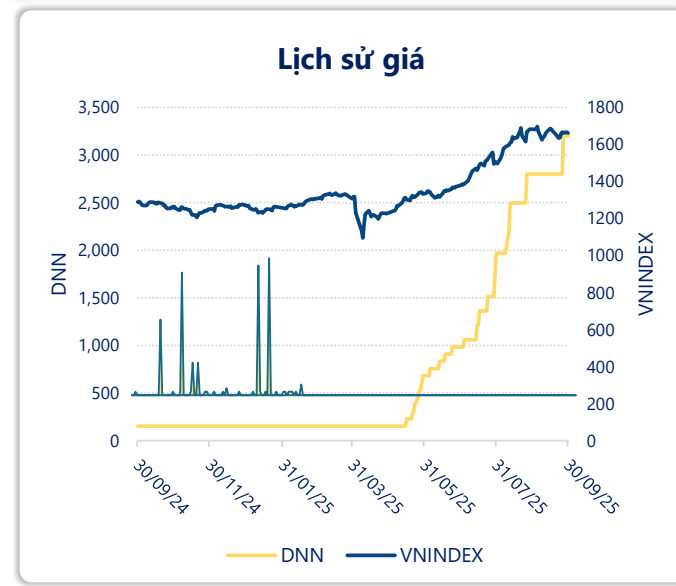
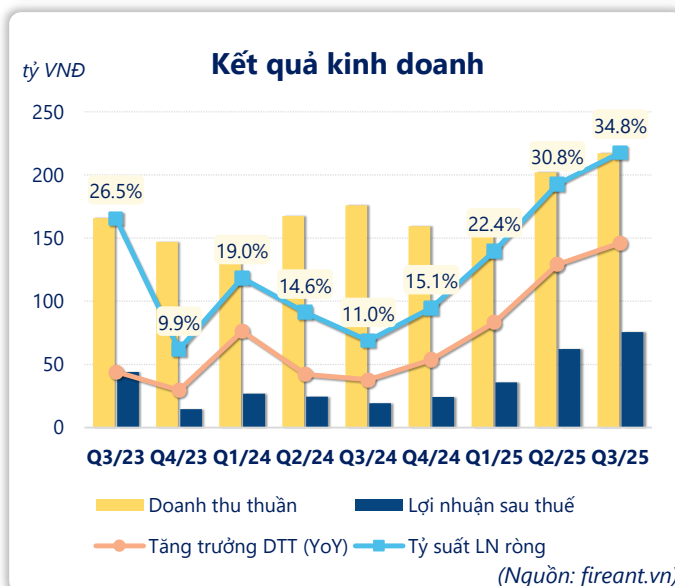
	9T 2025	
LN gộp	253	YoY ▲ 113 ▲ 80.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	78.7	QoQ ▲ 10.7 ▲ 15.7%	YoY ▲ 57.2 ▲ 266%
	tỷ VNĐ		

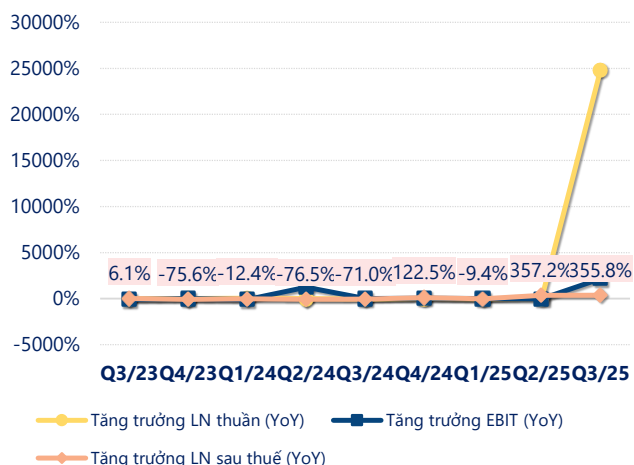
	9T 2025	
LN thuần	187	YoY ▲ 110 ▲ 141%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	75.6	QoQ ▲ 13.3 ▲ 21.4%	YoY ▲ 56.3 ▲ 292%
	tỷ VNĐ		

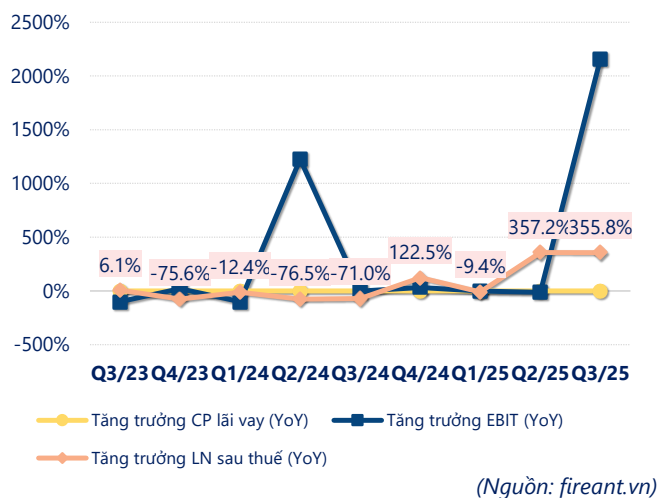
	9T 2025	
LN sau thuế	174	YoY ▲ 103 ▲ 146%
	tỷ VNĐ	



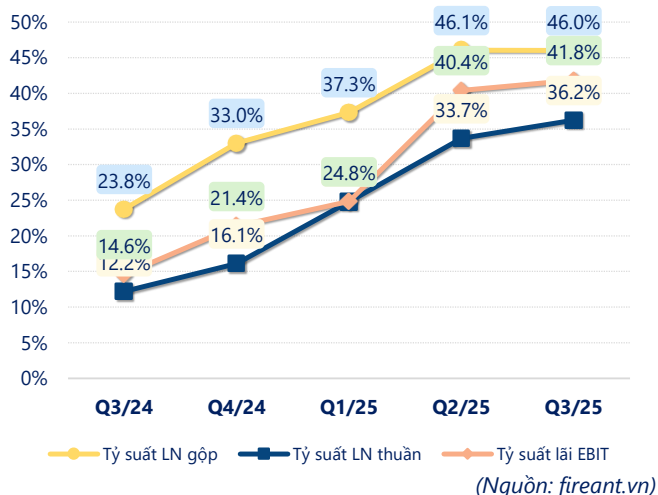
Tăng trưởng lợi nhuận



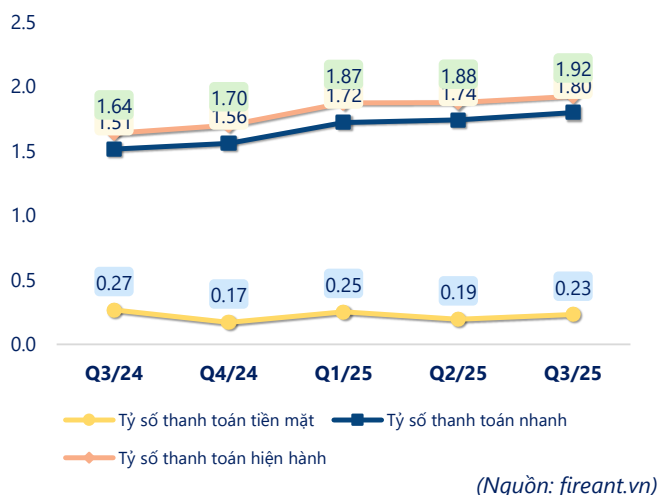
Tăng trưởng chi phí



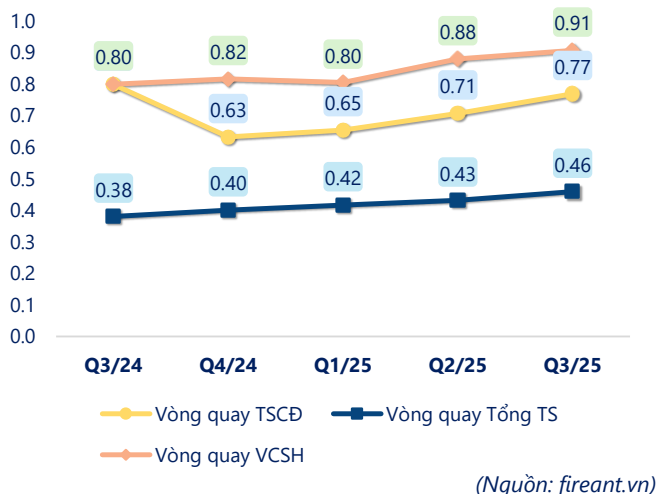
Tỷ suất lợi nhuận



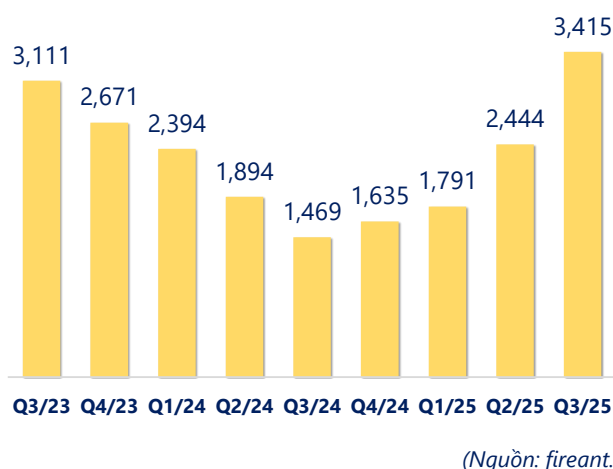
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	217	176	23.4%	580	485	19.5%
Giá vốn hàng bán	117	134	-12.6%	327	345	-5.2%
Lợi nhuận gộp	99.9	41.8	139%	253	140	80.3%
Doanh thu HĐTC	7.05	6.10	15.6%	18.4	19.3	-4.2%
Chi phí TC	5.89	6.65	-11.4%	18.1	21.6	-16.1%
Chi phí lãi vay	5.89	4.20	40.3%	18.1	19.2	-5.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	10.4	9.52	8.8%	30.9	28.3	8.9%
Chi phí QLDN	12.1	10.3	17.1%	35.8	32.2	11.3%
LN thuần từ HĐKD	78.7	21.5	266%	187	77.4	141%
Lợi nhuận khác	6.28	0.02	31301%	7.73	1.37	465%
LN trước thuế	84.9	21.5	295%	194	78.7	147%
Lợi nhuận sau thuế	75.6	19.3	292%	174	70.6	146%
LNST của CĐ cty mẹ	75.6	19.3	292%	174	70.6	146%

(Nguồn: fireant.vn)

